

Đề bài

Dựa vào câu:

*Người buồn cảnh
có vui đâu bao giờ.*

Hãy bình luận vài
nét về nghệ thuật

tả cảnh của

Nguyễn Du.

Bài làm

Cùng trong một cảnh vật, có người bảo cảnh đó vui, có người lại cho là buồn. Sở dĩ có sự trái ngược như thế là do bởi tâm linh người ngắm cảnh. Một người trong lòng vui sướng thì thấy mọi thứ chung quanh đều có vẻ vui sướng, một người có tâm trạng buồn rầu thì lại thấy cảnh vật toàn làm cho mình buồn muốn khóc. Bởi thế thi sĩ Nguyễn Du trong cuốn *Truyện Kiều*, đã viết:

Người buồn cảnh có vui đâu bao giờ

Ta hãy căn cứ vào câu đó để xét nghệ thuật tả cảnh của Tô Như Tiên Sinh.

Nói đến lối văn tả cảnh, ta phải công nhận rằng trong *Truyện Kiều* đã có một nghệ thuật siêu việt.

Mỗi cảnh tác giả nêu lên đều có ảnh hưởng đến tâm trạng của người ngắm cảnh, nhất là tâm trạng vui buồn của con người đa sầu đa cảm là nàng Kiều.

Khi gia đình còn trong thời phong phú, chưa gặp cơn gia biến, chị em Kiều đi thanh minh trong một tiết xuân. Trong cảnh xuân ai cũng say sưa với cảnh vật, nhất là chị em Kiều đang độ thanh xuân, lòng tràn đầy nhựa sống yêu đương. Ta thấy Nguyễn Du tả cảnh vật qua tâm hồn hai nàng:

Cỏ non xanh tận chân trời

Cành lê trắng điểm một vài bông hoa

Cái cảnh cỏ xanh, hoa trắng, phải chăng phản ánh lòng sung sướng hân hoan của người trong cảnh.

Sau khi đi hội Đạp thanh về, nàng Kiều nghĩ tới Đạm Tiên, thương cho người con gái tài hoa bạc mệnh và để sửa soạn cho giấc mộng, ta thấy có câu:

Nàng từ trở gót trướng hoa

Mặt trời gác núi, chiêng đà thu không

Gương nga chênh chếch dòm song,

Vàng reo ánh nước, cây lồng bóng sân.

Cảnh đó đẹp lắm, cái cảnh mặt trời sắp lặn, trăng thượng tuần đã lơ lửng trên trời. Xa xa tiếng chiêng thu không vắng vắng làm cho người ngắm cảnh đã buồn lại càng buồn thêm, một nỗi buồn nhẹ nhàng, phảng phất không lúc nào biểu hiện rõ ràng. Cái buồn như ở trong ánh nước phát ra, lại như ở trong bóng cây đổ xuống, thật là nỗi buồn vô cơ.

Khi đã bán mình chuộc tội cho cha, Kiều ở lầu Ngưng Bích buồn tủi và lo cho số phận mình:

Buồn trông cửa bể chiều hôm,

Thuyền ai thấp thoáng cánh buồm xa xa.

Buồn trông ngọn nước mới sa,

Hoa trôi man mác biết là về đâu

Cảnh đó đã biểu hiện cho tâm trạng Kiều lúc đó toi bời trầm ngả, chẳng khác gì con thuyền đang bập bênh trên ngọn sóng ngoài khơi, biết đâu là bến bờ, lại ví thân mình như cánh hoa trôi dạt biết bao giờ mới khỏi con sóng gió dập vùi.

Cảnh buồn này đã ăn sâu vào trong thâm tâm của Thúy Kiều.

Khi Kiều nhớ nhà, nhớ cha mẹ, khung cảnh xung quanh lại toát một màu riêng, một cảnh tượng riêng:

*Rừng thu từng chiếc chen hồng,
Nghe chim như nhắc tâm lòng thân hôn*

Cảnh rừng thu, lá xanh chen lá vàng và tiếng chim buồn bã mênh mang là cảnh nổi lên rõ rệt khi người ta buồn rầu nhớ nhà.

Đến khi lấy Từ Hải, đã có chỗ nương thân, tạm được yên ấm phần thể xác, nàng nghĩ đến nhà, đến cha mẹ, cảnh được tả lên về tiêu điều xơ xác:

*Rêu xanh chẳng vẽ dấu giầy
Cỏ non hơn thước, liễu gày vài phân
Đoái trông muôn dặm tử phần*

Thật là cảnh với tình bao giờ cũng đi đôi với nhau, cảnh dựa vào tình, tình làm hậu thuẫn cho cảnh.

Tóm lại nghệ thuật tả cảnh của Nguyễn Du trong *Truyện Kiều* rất chủ quan, chủ quan về bối cảnh, chủ quan về màu sắc...

Thêm vào đó tác giả đã dùng nghệ thuật phóng khoáng, hàm súc và mang nhiều sắc thái dân tộc.

Một nghệ thuật tả cảnh hoàn toàn khách quan sẽ làm cho cảnh nhạt nhẽo vô vị, dù có lòe loẹt đến đâu chẳng nữa cũng không có ảnh hưởng mãnh liệt đến người đọc. Một nghệ thuật khách quan sẽ không làm cho người đọc liên tưởng được *cảnh* bên ngoài và *tình* bên trong. Vậy không thể có nghệ thuật hoàn toàn khách quan được.

Nguyễn Du đã thành công trong khi dùng nghệ thuật tả cảnh hoàn toàn chủ quan. Phải chăng vì thế mà tác phẩm *Truyện Kiều* giá trị lên gấp bội.